

Số: 133/2024/QĐST-HNGĐ

Hiệp Hòa, ngày 26 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 192/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp con chung” giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị **Xin Thị T**, sinh năm 1999

- **Bị đơn:** Anh **Ngô Huỳnh Đ**, sinh năm 1993

Cùng địa chỉ: **Thôn M, xã M, huyện H, tỉnh Bắc Giang.**

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55; 57; 58; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **18 tháng 9 năm 2024.**

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành **ngày 18 tháng 9 năm 2024** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Xin Thị T** và anh **Ngô Huỳnh Đ**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao 2 con chung **Ngô Quốc V**, sinh ngày 30/3/2019 và **Ngô Hồng N**, sinh ngày 16/10/2022 cho anh **Ngô Huỳnh Đ** trực tiếp nuôi dưỡng.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Chị **Xin Thị T** không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi các đương sự có yêu cầu.

Sau khi ly hôn chị **Xin Thị T** có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở chị **T** thực hiện quyền này.

Trong trường hợp có yêu cầu của đương sự hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Chị **Xin Thị T** và anh **Ngô Huỳnh Đ** đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị **Xin Thị T** phải chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004115 ngày 18/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa. Xác nhận chị **T** đã nộp đủ án phí sơ thẩm. Hoàn trả chị **Xin Thị T** số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS h. Hiệp Hòa;
- UBND xã Mai Trung, Hiệp Hòa
(Số 024, ngày 23/02/2018)
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tuấn